

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM XUYỀN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/DS-ST

Ngày: 24-8-2022

“V/v yêu cầu bồi thường thiệt hại về  
sức khỏe”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Hữu Tường

Ông Bùi Quang Huân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Cẩm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST- DS ngày 02 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Phan Văn H, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Văn V, sinh năm 1955; Trú tại: Thôn Mỹ T, xã Cẩm M, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

**2. Bị đơn:**

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1978; Trú tại: Tổ 16, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

**3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

**4. Người làm chứng:**

- Anh Hồ Trần T, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Lê Đình T, sinh năm 1998; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)
- Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)
- Anh Phan Hữu H, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)
- Anh Hà Huy H, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Phan Văn H và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, vụ án có nội dung:* Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/12/2019, tại nhà anh Phan Văn H thuộc thôn Quang T, xã Cẩm D, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, do có sự mâu thuẫn cá nhân nên anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng tay, chân đâm đá vào vùng mặt, bụng và dùng tay túm cổ chân kéo anh Phan Văn H từ trong phòng khách nhà mình ra đến mép đường liên thôn Quang T, xã Cẩm D. Hậu quả làm anh Phan Văn H bị thương tích pH vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh điều trị từ ngày 07/12/2019 đến 20/12/2019.

Tại bệnh án điều trị và Bản kết luận giám định Pháp y số: 16/TgT ngày 26/02/2020 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Phan Văn H có vết thương: Mặt sau trong 1/3 trên đùi trái sẹo vết mổ kích thước 3,3cm x 0,5cm, sẹo lồi nhẹ, màu nâu; 1/3 giữa mặt sau đùi trái sẹo dẫn lưu kích thước 0,7cm x 0,3cm, sẹo phẳng, màu nâu; cổ chân trái có 02 vết sẹo xây xát da. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%.

Không nhất trí với kết quả giám định của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hà Tĩnh, anh Phan Văn H đã yêu cầu giám định lại. Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 3693/C09-TT1 ngày 06/7/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phan Văn H tại thời điểm giám định lại là 06%.

Sự việc đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên tiến hành xử lý và kết luận không đủ yếu tố xử lý hình sự, đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T về hành vi gây thương tích cho anh Phan Văn H và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc để Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nay anh Phan Văn H yêu cầu anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền 74.409.000đồng, bao gồm các khoản cụ thể như sau:

1. Tiền thuốc, viện phí trong quá trình điều trị: 12.429.000đồng
2. Tiền bồi dưỡng sức khỏe và chức năng bị giảm sút trong khi nằm viện và về nhà điều trị tiếp: 5.000.000đồng
3. Tiền công thu nhập bị mất và giảm sút trong thời gian nằm viện và điều trị 14 ngày nằm viện x 350.000đồng: 4.900.000đồng
4. Tiền ăn tại bệnh viện 14 ngày x 150.000đồng: 2.100.000đồng

5. Tiền công sau khi ra viện không đi lại làm việc được 30 ngày x 350.000đồng: 10.500.000đồng

6. Tiền ăn và bồi dưỡng trong 30 ngày điều trị ở nhà không đi lại được 30 ngày x 100.000đồng: 3.000.000đồng

7. Tiền công người chăm sóc khi nằm viện điều trị 14 ngày x 250.000đồng: 3.500.000đồng

8. Tiền người chăm sóc sau khi ra viện pH điều trị ở nhà vì không đi lại được 30 ngày x 250.000đồng: 7.500.000đồng

9. Tiền ăn của người chăm sóc trong thời gian nằm điều trị ở bệnh viện 14 ngày x 50.000đồng: 700.000đồng.

10. Tiền Giám định lần 2 tại Hà Nội và các chi phí gồm: Tiền xe đi và về từ Hà Tĩnh tới Hà Nội và ngược lại, tiền taxi tới bệnh viện pháp y, tiền thuê nhà trọ 01 đêm, tiền ăn trong 02 ngày: 1.130.000đồng.

11. Tiền 05 chuyến xe taxi đi từ xã Cẩm D ra bệnh viện đa khoa Hà Tĩnh gồm: 01 chuyến thuê đưa đi cấp cứu vào ngày 7/12/2019; 01 chuyến chở người nhà về xã Cẩm D, 01 chuyến khi ra viện về xã Cẩm D; 01 chuyến đi tái khám theo yêu cầu của bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh cả đi và về 02 chuyến: 800.000đồng.

12. Tiền tổn thất về tinh thần bằng 15 tháng lương tối thiểu: 22.350.000đồng.

- *Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Trần Văn V giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Văn C:* Nguyên nhân dẫn đến sự việc anh cùng Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T gây thương tích cho anh Phan Văn H xuất phát từ việc anh H có lời lẽ xúc phạm đến bố anh là người đã khuất. Việc anh H yêu cầu bồi thường số tiền 74.409.000đồng là không đúng với thực tế thương tích do các anh gây ra. Đề nghị Tòa án căn cứ vào chi phí thực tế và các tài liệu, chứng cứ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Văn T:* Nhất trí như ý kiến trình bày của anh Nguyễn Văn C. Yêu cầu bồi thường của anh Phan Văn H không phù hợp với chi phí thực tế điều trị nên không chấp nhận. Đề nghị Tòa giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- *Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn T:* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

- *Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H:* Sau khi chồng chị là anh Phan Văn H bị thương tích, chị đã trực tiếp chăm sóc anh H trong thời gian điều trị tại bệnh viện từ ngày 07/12/2019 đến ngày 20/12/2019 và chăm sóc anh H 01 tháng sau khi ra viện điều trị tại gia đình. Thu nhập hàng tháng của chị bằng thu nhập bình quân đầu người tại xã Cẩm D. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình chị.

*Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình tranh tụng đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn anh Nguyễn Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại các buổi làm việc, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa nhưng không có lý do; bị đơn anh Nguyễn Văn C vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, căn cứ Khoản 2 Điều 227, Khoản 2 Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên việc xét xử vắng mặt là đảm bảo theo quy định. Tòa án đã tiến hành tổng đạt, thu thập tài liệu, chứng cứ đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 587, 590, 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 6 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 11, 12, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phan Văn H. Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T pH liên đới bồi thường cho anh Phan Văn H tiền tổn thất về tinh thần và các khoản chi phí điều trị với tổng số tiền 24.354.913 đồng, cụ thể: Anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T mỗi người phải bồi thường 8.118.304 đồng.

+ Về án phí: Buộc bị đơn Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T mỗi người pH chịu 405.915 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bồi thường thiệt hại về sức khỏe; bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thị trấn C và xã Cẩm D, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên theo quy định tại Khoản 6 Điều 26, Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo thông báo của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ công an tại văn bản số 12007/QLXNC-P5 ngày 10/6/2022 thì lần nhập cảnh gần đây nhất của anh Nguyễn Văn T là ngày 22/11/2018, lần xuất cảnh gần đây nhất là ngày 07/3/2022, hiện chưa có thông tin về nước. Như vậy, sau khi thụ lý vụ án, anh Nguyễn Văn T đã xuất cảnh ra nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn T và những người làm chứng Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; bị đơn anh

Nguyễn Văn C vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án giải quyết vắng mặt những người này theo quy định tại Khoản 1, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 2 Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hành vi của anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T gây thương tích cho anh Phan Văn H đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành xử lý và kết luận không đủ yếu tố xử lý hình sự. Công an huyện Cẩm Xuyên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh C, anh T và anh T bằng hình phạt tiền, mỗi người 2.500.000đồng về hành xâm phạm đến sức khỏe của anh Phan Văn H.

[2.2] Hành vi của anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T là trái pháp luật, các bị đơn là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Mặc dù, hành vi này không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng về mặt dân sự thì pH có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật dân sự. Nguyên đơn yêu cầu buộc các bị đơn phải bồi thường các chi phí trong quá trình điều trị và tổn thất về tinh thần tổng với số tiền 74.409.000đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn C cho rằng số tiền 74.409.000đồng mà nguyên đơn yêu cầu bồi thường là quá cao so với chi phí thực tế. Đề nghị Tòa án căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ hợp lệ và chi phí thực tế tại địa phương để giải quyết.

[2.3] Xét các khoản yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với khoản tiền yêu cầu viện phí, thuốc men trong quá trình điều trị: Căn cứ chi phí trong thời gian điều trị tại bệnh viện (theo Bảng kê chi phí điều trị nội trú và hóa đơn bán hàng của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh) ghi số tiền 6.112.913đồng; hóa đơn bán lẻ ngày 11/12/2019 ghi số tiền 195.000đồng; hóa đơn bán lẻ ngày 08/12/2019 ghi số tiền 25.000đồng; hóa đơn bán lẻ ngày 17/12/2019 ghi số tiền 50.000đồng; hóa đơn bán lẻ ngày 20/12/2019 ghi số tiền 256.000đồng; hóa đơn bán lẻ ngày 13/12/2019 ghi số tiền 100.000đồng. Tổng chi phí điều trị có hóa đơn hợp lệ 6.738.913đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

- Đối với tiền bồi dưỡng sức khỏe và chức năng bị giảm sút của anh Phan Văn H trong thời gian điều trị, tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu 14 ngày x 120.000đồng/ngày = 1.680.000đồng là phù hợp với thực tế và được bị đơn chấp nhận nên số tiền này được chấp nhận.

- Đối với tiền công thu nhập bị mất và giảm sút trong thời gian nằm viện và điều trị 14 ngày tương đương số tiền 4.900.000đồng. Trước khi pH điều trị anh Phan Văn H làm thợ xây, mỗi ngày công là 350.000đồng được chủ lao động xác nhận và phù hợp với thực tế tại địa phương nên số tiền này được chấp nhận.

- Đối với tiền ăn tại bệnh viện của anh Phan Văn H 14 ngày x 150.000đồng/ngày = 2.100.000đồng, chi phí này đã được tính toán trong chi phí mất thu nhập trong thời gian điều trị nên không có căn cứ để chấp nhận

- Đối với tiền công người chăm sóc sau khi ra viện pH điều trị ở nhà vì không đi lại được: 30 ngày x 250.000đồng/người/ngày = 7.500.000đồng; tiền

công sau khi ra viện không đi lại làm việc được của anh Phan Văn H: 30 ngày x 350.000đồng/ngày = 10.500.000đồng; Tiền ăn và bồi dưỡng của anh H trong 30 ngày điều trị ở nhà không đi lại được 30 ngày x 100.000đồng/ngày = 3.000.000đồng. Xét thấy: Anh Phan Văn H bị thương tích 06%, thời gian điều trị tại bệnh viện (ngày vào viện 07/12/2019, ngày ra viện là 20/12/2019) là 14 ngày, đồng thời sau khi ra viện anh H không có chỉ định của bác sĩ về việc pH điều trị, nghỉ ngơi, bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này.

- Đối với yêu cầu tiền công người chăm sóc khi nằm viện điều trị 14 ngày x 250.000đồng/ngày/người = 3.500.000đồng: Theo trình bày của chị Nguyễn Thị H (vợ anh H), thu nhập hàng tháng của chị bằng thu nhập bình quân đầu người tại địa phương vào thời điểm nói trên. Theo báo cáo kết quả thu nhập của UBND xã Cẩm D thì thu nhập bình quân đầu người tại địa bàn xã năm 2019 là 38.000.000đồng/năm, tương đương 104.000đồng/người/ngày. Như vậy, 14 ngày công của chị Hồng tương đương số tiền 1.456.000đồng được chấp nhận.

- Đối với tiền ăn của người chăm sóc anh H trong thời gian điều trị ở bệnh viện 14 ngày là 700.000đồng (tương đương mỗi ngày 50.000đồng), chi phí này đã được tính toán trong chi phí mất thu nhập nên không có căn cứ để chấp nhận.

- Đối với chi phí phục vụ Giám định lần 2 tại Hà Nội gồm: Tiền xe đi và về từ Hà Tĩnh tới Hà Nội và ngược lại, tiền taxi từ Mỹ Đình tới bệnh viện pháp y, tiền thuê nhà trọ 01 đêm, tiền ăn trong 02 ngày với tổng số tiền 1.130.000đồng, số tiền này không phát sinh từ chi phí điều trị do thiệt hại về sức khỏe nên không được chấp nhận.

- Đối với tiền 05 chuyến xe taxi đi từ xã Cẩm D ra bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh gồm: 01 chuyến đi cấp cứu vào ngày 7/12/2019; 01 chuyến chở người nhà về xã Cẩm D; 01 chuyến khi ra viện về nhà; đi tái khám theo yêu cầu của bác sỹ bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh cả đi và về 02 chuyến, tổng cộng 05 chuyến là 800.000đồng. Xét thấy: Các chuyến xe chở anh Phan Văn H đi cấp cứu, ra viện, tái khám cả đi và về là phù hợp thực tế, được chủ xe xác nhận tương đương số tiền 640.000 đồng, mặt khác bị đơn cũng chấp nhận số tiền này, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền này. Riêng chuyến xe chở người nhà về xã Cẩm D tương đương số tiền 160.000đồng là không có căn cứ để chấp nhận.

- Đối với yêu cầu về tổn thất tinh thần bằng 15 tháng lương tối thiểu, tương đương số tiền 22.350.000đồng. Xét thấy, việc bị đánh gây thương tích đã làm ảnh hưởng đến đời sống tinh thần của anh Phan Văn H. Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân thì mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết bồi thường (mức lương cơ sở hiện nay là 1.490.000 đồng). Hội đồng xét xử chấp nhận 06 tháng lương tối thiểu tương đương số tiền 8.940.000 đồng là phù hợp với tính chất vụ việc và mức độ thiệt hại.

Như vậy, tổng số tiền anh Phan Văn H yêu cầu được chấp nhận là 24.354.913đồng.

[2.4] Từ phân tích và đánh giá toàn bộ chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T phải liên đới bồi thường cho anh Phan Văn H tổng số tiền 24.354.913 đồng, cụ thể mỗi người pH bồi thường số tiền 8.118.304 đồng. Số tiền nguyên đơn yêu cầu không được chấp nhận là 50.054.087 đồng.

[3] *Về án phí*: Nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

[4] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 587, 590, 468 của Bộ luật dân sự; Khoản 6 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 2 Điều 229 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 11, 12, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phan Văn H. Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T phải liên đới bồi thường cho anh Phan Văn H tổng số tiền 24.354.913 đồng (*Hai mươi bốn triệu ba trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm mười ba đồng*), cụ thể: Anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T mỗi người pH bồi thường 8.118.304 đồng (*Tám triệu một trăm mười tám nghìn ba trăm linh bốn đồng*).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nói trên, hàng tháng các bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị đơn anh Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu 405.915 đồng (*Bốn trăm linh năm nghìn chín trăm mười lăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Hoàng**



